TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC GIANG** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 145/2017/QĐST-HNGĐ	*Bắc Giang, ngày 21 tháng 07 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 206/2017/TLST-HNGĐ ngày 22/6/2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị N, sinh năm 1979

Địa chỉ: Phòng 613, chung cư Quang Minh, phường H, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn: Anh Phạm Văn Q, sinh năm 1977

Địa chỉ: Số 993, đường L, tổ dân phố G, phường D, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 07 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị N và anh Phạm Văn Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Trần Thị N và anh Phạm Văn Q thỏa thuận khi vợ chồng ly hôn để chị **N** trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Phạm Thu H, sinh ngày 13/12/2001. Vấn đề cấp dưỡng không đặt ra giải quyết. Anh Phạm Văn Q có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Trần Thị N và anh Phạm Văn Q đều xác định không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Trần Thị N và anh Phạm Văn Q đều xác định không có công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị N nhận nộp cả 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị **N** đã nộp tại Biên lai số AA/2014/0001775 ngày 22/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang. Hoàn trả chị **N** số tiền 150.000đồng tạm ứng án phí đã nộp. Xác nhận chị **N** đã nộp xong án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi Cục THADS ;
- VKS TP Bắc Giang;
-UBND phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Triệu Thị Luyện